TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2022/HS-ST
Ngày 25/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga
Ông Lê Văn Châu
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Toà án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Bà Vi Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2022/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa ngày 14/11/2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1981; HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 90B tổ 6, phường T, quận E, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn H (chết) và con bà: Nguyễn Thị Bích H1; Vợ: Phạm Thị L; Có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án: 02 tiền án (Ngày 17/11/2000, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 05/01/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 11/HSPT ngày 05/01/2001. Qua xác minh thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 03/10/2022 xác định bị cáo chưa thi hành khoản bồi thường dân sự 561.000 đồng cho người bị hại theo Quyết định thi hành án số 1110 ngày 19/12/2001 nên án tích này chưa được xóa; Ngày 06/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Che giấu tội phạm" theo bản án số 81/2020/HSST. Ngày 08/6/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm do người kháng cáo rút đơn kháng cáo. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 28/01/2022, chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/3/2004 Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã hết thời hiệu. Ngày 17/6/2004, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã xóa án tích. Ngày 30/11/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 28 tháng tù tội "Gây rối trật tự công cộng", đã xóa án tích. Theo Danh chỉ bản số 322 lập ngày 25/8/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Bị cáo đầu thú ngày

25/8/2022. Tạm giữ ngày 25/8/2022. Tạm giam ngày 28/8/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1- công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trương Hồng V,** sinh năm 1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số 24 ngách 559/122 K, phường V, quận E, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Trương Như P và con bà: Trần Thị Thanh M; Vợ: Đào Thị T, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 25 tháng 22 ngày theo bản án số 436/2012/HSST, đã xóa án tích; Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 03 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo bản án số 198/2018/HSST, đã xóa án tích. Theo Danh chỉ bản số 154 lập ngày 16/5/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/5/2022. Tạm giam ngày 16/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1- công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1958; HKTT: Số 90B tổ 6, phường T, quận E, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Cao Hoàng N, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 91 ngõ 3, phố P, phường C, quận D, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Tuyết H2, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số 91 ngõ 3, phố P, phường C, quận D, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Cao Anh T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 91 ngõ 3, phố P, phường C, quận D, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Đoàn Mạnh T1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 306 M25, ngõ M, phường B, quận E, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Đỗ Tất L1, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 10 ngõ 219, phố D, phường D, quận H, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 năm 2021, bà Nguyễn Thị Bích H1 (mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Văn H) đến gặp Cao Hoàng N để hỏi vay tiền. N đồng ý và cho bà H1 vay 10.000.000 đồng dưới hình thức bốc bát họ, đóng 100.000 đồng/ngày trong thời hạn 100 ngày. Số tiền thực tế bà H1 nhận được là 8.000.000 đồng, N cắt lãi 2.000.000đ. Tổng số tiền bà H1 đã trả cho N cả gốc và lãi là 10.000.000 đồng, còn nợ 2.000.000 đồng. Do dịch bệnh covid nên bà H1 không trả tiền đúng hẹn, thường xuyên khất nợ. N qua nhà bà H1 nhiều lần để đòi nợ nhưng không gặp. Khoảng 22 giờ, ngày 05/5/2022, Cao Hoàng N cùng vợ là Nguyễn Tuyết H2, anh trai là Cao Anh T và Đoàn Mạnh T1, Đỗ Tất L1 đi uống nước. Khi đi đến trước số 77 Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì gặp bà H1 đang ngồi bán nước tại đây nên N bảo với cả nhóm đi vào gặp bà H1 để đòi tiền thì bà H1 tiếp tục xin khất nợ nhưng N không đồng ý. N nói: "Bà nói thế

không được, cho bà vay bao lâu rồi bây giờ 1 đồng lãi còn chưa nhận được, bà già rồi bà ăn nói tử tế, bà mà trẻ tôi dìm đầu bà xuống". Bà H1 tiếp tục xin khất nợ do không có tiền trả nên N đồng ý và lấy số điện thoại của bà H1 để tiện liên lạc thanh toán tiền. Lúc này, Nguyễn Văn H đang ngồi uống nước tại số 63 Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nghe tin có người đến gây sự với mẹ mình nên đã rủ T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Trần Hoàng H3 và 1 số đối tượng khác là bạn của T2 cùng đi đến quán nước của bà H1. Khi đến nơi, H và N xảy ra mâu thuẫn, hai bên lời qua tiếng lại, nhóm của H xông vào đuổi đánh nhóm của Nam, H dùng tay trái cầm chiếc ghế nhựa tại quán nước vụt 1 phát trúng vào vai của Nam, sau đó H dùng chân tay không cùng H3, T2 và 1 số đối tượng khác lao vào đánh nhóm N, khiến nhóm của N gồm N, L1, T, T1, H2 phải bỏ chạy hướng về Kim Ngưu- Lò Đúc. H cầm cán ô bằng sắt (dùng để dựng ô ở quán nước của bà H1) và khúc mía (dài khoảng 1 mét) hò hét, đuổi đánh anh N, L1, T. N chạy được khoảng 15 mét đến khu vực đối diện số 101 Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì vấp ngã, H dùng 2 tay cầm cán ô sắt và khúc mía vụt liên tiếp vào chân, vai và lưng của N. Sau đó, N vùng dậy, ôm đầu bỏ chạy thì H không đuổi tiếp nữa. Trong lúc đó, H3 cầm khúc mía, T2 cầm ghế nhựa đuổi đánh anh T1 ở khu vực chân cầu vượt Trần Khát Chân. H3 cầm khúc mía vụt liên tiếp vào đầu và vai của anh T1 còn T2 cầm ghế nhựa đập liên tiếp vào đầu và tay anh T1 cho đến khi có người dân đến can ngăn thì H3 và T2 mới dừng lại. Anh L1 bị một đối tượng (chưa xác định) mặc áo đen, quần kaki sáng màu cầm khúc mía vụt trúng tay trái và tay phải, chị Nguyễn Tuyết H2 bị một đối tượng (chưa xác định) cầm khúc mía vụt 1 phát vào lưng còn anh Cao Anh T chạy thoát.

Sau đó H, T2 và H3 đi về quán nước của bà H1. Lúc này H nghĩ nhóm anh N sẽ quay lại đánh nhóm H nên H đã gọi điện thoại cho Trương Hồng V, bảo V mang hung khí đến. Khoảng 5 phút sau, V mang 2 thanh kiếm đến khu vực ngã ba đê Trần Khát Chân đưa cho H 1 thanh kiếm (dài khoảng 100cm, dạng kiếm Nhật, cán kiếm màu đen), còn V cầm 1 thanh kiếm (dài khoảng 75cm, cán kiếm và bao kiếm màu đỏ) với mục đích nếu nhóm anh N quay lại thì sẽ dùng kiếm này để đâm, chém nhóm anh N. Khi thấy nhóm anh N, T, T1, L1 quay lại lấy xe, H và V vừa hò hét chạy dưới lòng đường vừa cầm kiếm lao tới định chém nhóm anh N, L1, T1, T. Khi đuổi theo đến số 67 Trần Khát Chân thì thấy lực lượng Công an đến nên H, V đã dừng lại.

Quá trình rà soát vật chứng, thu giữ tại khu vực trước cửa số 65 Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội gồm:

- 01 thanh kiếm dài 75cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 55cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán gỗ màu đỏ dài khoảng 20cm.

- 01 thanh kiếm dài 100cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 73cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán quấn dây màu đen dài khoảng 27cm.

Tại bản kết luận giám định số 4339/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"02 vật mẫu giống hình thanh kiếm bằng kim loại gửi giám định là kiếm, thuộc vũ khí thô sơ".*

Do các đối tượng dùng hung khí hò hét, đuổi đánh nhau trên đường phố vào đêm tối gây náo loạn khu vực phố Trần Khát Chân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh chính trị địa bàn phường Thanh Lương nên ngày 06/5/2022

Đảng uỷ, UBND, Mặt trận tổ quốc phường Thanh Lương có công văn đề nghị Cơ quan CSĐT- Công an quận Hai Bà Trưng điều tra, làm rõ và xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H, Trương Hồng V khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 291/CT-VKS- HBT ngày 28/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, Trương Hồng V về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Trương Hồng V giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H từ 42- 48 tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trương Hồng V từ 36- 42 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 75cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 55cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán gỗ màu đỏ dài khoảng 20cm; 01 thanh kiếm dài 100cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 73cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán quấn dây màu đen dài khoảng 27cm.

Về dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

Tại lời nói sau cùng, Nguyễn Văn H, Trương Hồng V đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 05/5/2022, Nguyễn Văn H, Trần Hoàng H3 và một số đối tượng khác có hành vi hò hét, cầm ghế nhựa, cán ô sắt, khúc mía đuổi đánh các anh Cao Hoàng N, Đoàn Mạnh T1,

Đỗ Tất L1, Cao Anh T trên vỉa hè, lòng đường từ số 77 Trần Khát chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tiếp đó Nguyễn Văn H, Trần Hồng V có hành vi hò hét, cầm kiếm đuổi đánh nhóm của Cao Hoàng N trên phố Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Hành vi dùng hung khí hò hét đánh đuổi nhau của các bị cáo gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Đảng uỷ, UBND, Mặt trận tổ quốc phường Thanh Lương có công văn đề nghị Cơ quan CSĐT-Công an quận Hai Bà Trưng điều tra, làm rõ và xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Do Nguyễn Văn H có 02 tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" do Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử ngày 17/11/2000 và tội "Che giấu tội phạm" do Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử ngày 06/3/2020 chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra xét xử theo tội danh được quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, Trương Hồng V ra xét xử theo tội danh được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân: Nguyễn Văn H ngoài 02 tiền án chưa được xóa án tích như trên, bị cáo H có 01 tiền sự năm 2004 về hành vi gây rối trật tự công cộng đã hết thời hiệu và 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội gây rối trật tự công cộng đã được xóa. Trương Hồng V có 02 tiền án đã được xóa về cùng tội "Gây rối trật tự công cộng"do Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử ngày 21/9/2012 và do Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử ngày 31/7/2018. Tuy các tiền án đã được xóa và tiền sự đã hết thời hiệu nhưng thể hiện các bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cơ quan có thẩm quyền cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo H khi biết được cơ quan điều tra đang có lệnh truy nã đã tự nguyện ra đầu thú. Vì vậy xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H3 để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Đối với thiệt hại về tài sản: Khi vụ án xảy ra, bà Nguyễn Thị Bích H1 bị hỏng 2 ghế nhựa, mất 1 cán ô sắt và 1 vài khúc mía, vì giá trị không đáng kể nên bà H1 đã từ chối định giá tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Đối với việc anh N cho bà H1 vay 10.000.000 đồng, cắt lãi 2.000.000 đồng dưới hình thức bốc bát họ, không cầm cố tài sản, đóng lãi 100.000 đồng/ngày trong 100 ngày tương đương với mức lãi suất 73%/năm xảy ra từ tháng 7 năm

2021. Quá trình điều tra xác định hành vi của anh N không cấu thành tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên cơ quan CSĐT- công an quận Hai Bà Trưng không đặt vấn đề xử lý đối với N về hành vi này. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà H1 còn nợ, anh N không có yêu cầu, đề nghị gì. Quá trình đòi nợ, anh N không có hành vi dùng vũ lực hay de dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để ép bà H1 phải trả tiền cho N nên không đủ căn cứ xử lý N về tội cưỡng đoạt hay cướp tài sản là có căn cứ.

Đối với đối tượng T2 "cubeo", Đàm Văn H4 (tức H4 cá), Lê Văn T1 (tức T1 thái giám), Nguyễn Văn H5 (tức H5 nước) và một số các đối tượng khác tham gia vụ việc: Quá trình điều tra do các đối tượng trên hiện không có mặt tại nơi cư trú, cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập để làm rõ những vấn đề liên quan nhưng chưa đủ căn cứ chứng minh các đối tượng có hành vi tham gia gây rối trật tự công cộng. Vì vậy Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự liên quan đến các đối tượng trên để tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với hành vi Trương Hồng V khai nhận đã trực tiếp mua 2 thanh kiếm dùng để gây án tại Lạng Sơn vào khoảng tháng 4/2022 và mang về nhà cất giấu để khi cần đánh nhau sẽ sử dụng. Hành vi này đã được xác định là tình tiết định khung đối với Trương Hồng V nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý về hành vi tàng trữ vũ khí thô sơ là có căn cứ.

Đối với đối tượng Trần Hoàng H3 cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố nhưng đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã nhưng chưa có kết quả nên cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với Trần Hoàng H3 để truy bắt, điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 thanh kiếm dài 75cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 55cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán gỗ màu đỏ dài khoảng 20cm; 01 thanh kiếm dài 100cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 73cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán quấn dây màu đen dài khoảng 27cm. Đây là các vật chứng trong vụ án, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn H, Trương Hồng V phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H từ **44** *(bốn mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trương Hồng V từ **38** (*ba mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2022.

3. Về dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 75cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 55cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán gỗ màu đỏ dài khoảng 20cm; 01 thanh kiếm dài 100cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu sáng dài khoảng 73cm, mũi nhọn, một lưỡi, phần cán quấn dây màu đen dài khoảng 27cm. (Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng số TV 30/23 ngày 01/11/2022).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Trương Hồng V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Bích H1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cao Hoàng N, chị Nguyễn Tuyết H2, anh Cao Anh T, anh Đoàn Mạnh T1, anh Đỗ Tất L1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Công an, VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh